

CÔNG TY TNHH THALINPHAR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THALINPHAR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THALINPHAR COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THALINPHAR CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108948600

3. Ngày thành lập: 17/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 31 ngách 112/509 phố Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988836290

Fax:

Email: thalinphar@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
2.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm	0128
3.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
4.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
5.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
6.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
7.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (trừ răng giả, kính thuốc)	3250
8.	Xây dựng nhà để ở (Doanh nghiệp chỉ hoạt động xây dựng công trình khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật)	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở (Doanh nghiệp chỉ hoạt động xây dựng công trình khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật)	4102
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Doanh nghiệp chỉ hoạt động xây dựng công trình khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật)	4299
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511

13.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4512
14.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống);	4513
15.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
16.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
17.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại nhà nước cấm)	4620
21.	Bán buôn đồ uống	4633
22.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn thực phẩm chức năng.	4649(Chính)
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Trừ vàng miếng, vàng kim loại	4662

29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh (Không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4669
31.	Bán buôn tổng hợp	4690
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
33.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Bốc xếp hàng hóa	5224
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của đại lý bán vé máy bay	5229
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NHƯ ĐỊNH	Xóm 2, thôn Đề Quang, Xã Nguyên Xá, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	890.000.000	89,000	151719503	
2	TRẦN THỊ THANH TÂM	Thôn Đoài Ngoại, Xã Xuân Hòa, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	110.000.000	11,000	163207670	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NHƯ ĐỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/02/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 151719503

Ngày cấp: 09/08/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, thôn Đề Quang, Xã Nguyên Xá, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2, thôn Đề Quang, Xã Nguyên Xá, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội